



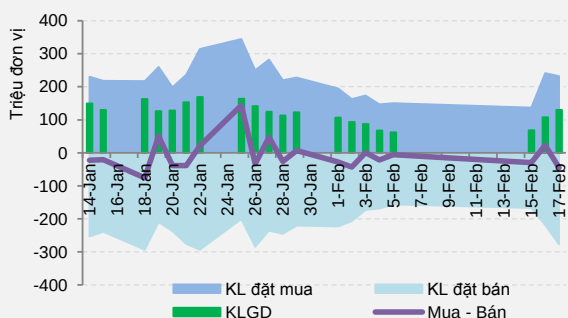
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/2/2016

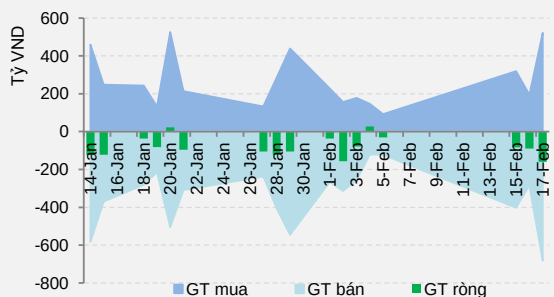
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	547.05	77.47
% Thay đổi	↓ -0.18%	↓ -0.64%
KLGD (CP)	129,900,553	41,212,271
GTGD (tỷ đồng)	2,343.64	402.16
Tổng cung (CP)	277,164,900	70,494,700
Tổng cầu (CP)	232,188,300	62,621,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	19,524,630	2,725,540
KL mua (CP)	9,098,380	863,500
GTmua (tỷ đồng)	522.19	11.30
GT bán (tỷ đồng)	682.43	31.21
GT ròng (tỷ đồng)	(160.24)	(19.91)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.13%	10.2	1.9	1.7%
Công nghiệp	↑ 0.42%	11.1	1.7	12.7%
Dầu khí	↓ -2.50%	4.7	0.6	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.36%	14.6	2.9	1.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.69%	17.1	2.1	1.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.72%	14.0	5.0	35.2%
Ngân hàng	↓ -1.09%	13.0	1.5	4.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.10%	11.3	1.9	11.9%
Tài chính	↓ -0.34%	16.1	2.2	25.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.98%	6.8	1.7	3.4%
VN - Index	↓ -0.18%	11.6	2.7	86.0%
HNX - Index	↓ -0.64%	10.8	1.7	14.0%

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Giao dịch diễn ra tích cực vào thời điểm đầu phiên sáng khi có thông tin 12 lãnh đạo VNM đăng ký mua vào cổ phiếu VNM, cùng lúc nhiều Bluechips cũng tăng khá tốt kéo VN-Index tăng điểm. Tuy nhiên việc nhóm cổ phiếu dầu khí suy yếu và nhóm cổ phiếu ngân hàng giao dịch thiếu tích cực đã kéo chỉ số quay đầu giảm điểm về cuối phiên. Giao dịch thỏa thuận tăng mạnh đạt giá trị hơn 754 tỷ đồng, qua đó đẩy tổng giá trị giao dịch lên mức hơn 2.445 tỷ đồng, tăng 56,3% so với phiên trước. Chốt phiên VN-Index giảm 1 điểm, xuống còn 547,05 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giảm điểm trở lại: GAS (-600), PVD (-500), PXS (-300).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng đồng loạt giảm nhẹ: VCB (-500), BID (-300), STB (-300), MBB (-100), EIB (-100).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 cũng phân hóa khá mạnh với 16 mã giảm, 9 mã tăng và 5 mã đứng giá. VNM tiếp tục là trụ cột chính cho chỉ số, chốt phiên ở 130.000 đồng/cp (+2.000).

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX có phần tiêu cực hơn khi HNX-Index lùi xuống dưới mốc tham chiếu từ cuối phiên sáng trước khi phục hồi nhẹ vào vào cuối phiên nhưng cũng không thể lấy lại mốc tham chiếu. Khối lượng khớp lệnh ở mức tương đương phiên trước, đạt trên 36,7 triệu đơn vị. Giao dịch thỏa thuận tăng mạnh đạt trên 4,4 triệu đơn vị. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,5 điểm, xuống 77,47 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giảm khá mạnh: PLC (-1.700), PVB (-800), PVC (-600), PVS (-400).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán xuất hiện sự phân hóa: BVS (+100), SHS (+100), VND (-200), KLS (-200), TIG (-300).

Nhóm cổ phiếu bất động sản giao dịch ảm đạm ngoài SCR nhích nhẹ 100 đồng, các mã khác trong nhóm đều giảm nhẹ: CEO (-100), HUT (-300), VCG (-200), NDN (-300).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Giao dịch khối ngoại tiếp tục theo chiều hướng tiêu cực, khi tiếp tục bán ròng hơn 160 tỷ đồng trên HSX và chuyển sang bán ròng gần 20 tỷ đồng trên HNX.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

17/2/2016

Trên HSX, HHS dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 2,5 triệu đơn vị. STB và KSB cũng bị bán ròng trên 1 triệu đơn vị mỗi mã. FLC và SSI bị bán ròng lần lượt hơn 837 nghìn và 773 nghìn đơn vị. Khối ngoại không mua ròng quá mạnh mã nào trên HSX.

Trên HNX, PVS và PXS bị bán ròng lần lượt hơn 376 nghìn và 368 nghìn đơn vị. HUT và VCG cũng bị bán ròng hơn 308 nghìn và 269 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 68 nghìn đơn vị CEO.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số điều chỉnh giảm điểm nhẹ với thanh khoản tăng khi tiến về ngưỡng kháng cự 556 điểm. Chỉ số có thể tiếp tục gặp rung lắc nhẹ trong phiên tới đây trước khi hình thành xu hướng tăng điểm trong các phiên sau đó. Các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MACD hiện vẫn đang cho tín hiệu phân kỳ dương khá tích cực.

HNX-Index:



Sau phiên tăng điểm vượt qua ngưỡng kháng cự MA50, chỉ số HNX-Index cũng rơi vào trạng thái điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay. Thanh khoản tăng không quá mạnh cùng lực cầu xuất hiện trở lại vào cuối phiên cho thấy đây chỉ là 1 phiên giảm điểm trong xu hướng đi lên. Rung lắc có thể xuất hiện khi các chỉ báo kỹ thuật như RSI, MACD đều đang đi vào vùng kháng cự mạnh khó có thể bứt phá ngay lập tức.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Cả 2 chỉ số giảm nhẹ trở lại sau phiên giao dịch hưng khởi ngày hôm qua, giá trị giao dịch tăng mạnh nhưng phần lớn đến từ giao dịch thỏa thuận tăng đột biến cho thấy bên mua vẫn chưa đủ lực kéo thị trường tăng điểm. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu dầu khí có dấu hiệu suy yếu trở lại sau khi thỏa thuận giữa Nga và Ả Rập Xê Út chưa đem lại hiệu ứng như kì vọng, giá dầu WTI hiện giao dịch dưới mốc 30 USD/thùng, dầu Brent cũng chỉ giao dịch quanh mốc 32 USD/thùng. Thông tin tức cực từ VNM giúp mã này tăng khá tốt trong phiên và trở thành trụ cột chính cho VN-Index phiên hôm nay tuy nhiên mức tăng đã thu hẹp đáng kể về cuối phiên. Ngoài VNM các mã bluechips khác hoạt động không quá tích cực, bên cạnh đó khối ngoại đẩy mạnh bán ròng khiến khả năng hồi phục ở những phiên tiếp theo là không rõ ràng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Triển vọng thị trường trong ngắn hạn vẫn chưa rõ ràng nhưng dòng tiền vẫn tương đối tích cực vì vậy nhà đầu tư mạo hiểm vẫn có thể cân nhắc giải ngân một phần.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Giá mua	Vùng giá bán	Stoploss	Giá hiện tại	Hiệu suất	Thời gian nắm giữ	Trạng thái
GMD	8/12/2015	39.7	44.8 - 46	<36.9	40.9	3.02%	1 - 8 Tuần	Nắm giữ

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T $\geq$ 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm áp dụng cho ngày 17/02/2016 là 21,895 đồng/USD, tăng 11 đồng/USD so với ngày trước.
Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn toàn hệ thống là 31%	Trong đó, tỷ lệ này tại các ngân hàng thương mại (NHTM) Nhà nước là 33.36%, tại NHTM cổ phần 36.9%, công ty tài chính/cho thuê tài chính 73.14%, ngân hàng hợp tác xã 77.93%.
Giá vàng trong nước tiếp tục giảm	Sáng nay, giá vàng miếng SJC được giao dịch ở ngưỡng 33.55 - 33.85 triệu đồng/lượng (bán ra), thấp hơn so với giá đóng cửa cuối ngày trước 100 ngàn đồng/lượng ở chiều mua và 50 ngàn đồng/lượng ở chiều bán.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu quay đầu giảm	Theo đó, giá dầu WTI giảm 40 cent, tương ứng 1,4%%, xuống 29,04 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 1,21 USD, tương đương 3,6%, xuống 32,18 USD/thùng.
------------------------------	--

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Dow Jones vọt hơn 200 điểm bất chấp giá dầu giảm	Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones tiến 222.57 điểm (tương ứng 1.39%) lên 16,196.41 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 30.8 điểm (tương ứng 1.65%) lên 1,895.58 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 98.44 điểm (tương ứng 2.27%) lên 4,435.96 điểm.
Giá vàng giảm mạnh nhất gần một năm	Theo đó, hợp đồng vàng giao tháng 4 rớt 31.20 USD (tương ứng 2.5%) xuống 1,208.20 USD/oz. Hợp đồng vàng giao ngay giảm 2.3% xuống 1,203.90 USD/oz, mức lao dốc mạnh nhất kể từ giữa tháng 07/2015.
USD giảm so với yên vì giá dầu	Yên là ngoại lệ trong số các đồng tiền chủ chốt khi tăng so với USD sau 2 ngày giảm liên tục. Chốt phiên, USD giảm 0,6% so với yên xuống 113,885 JPY/USD

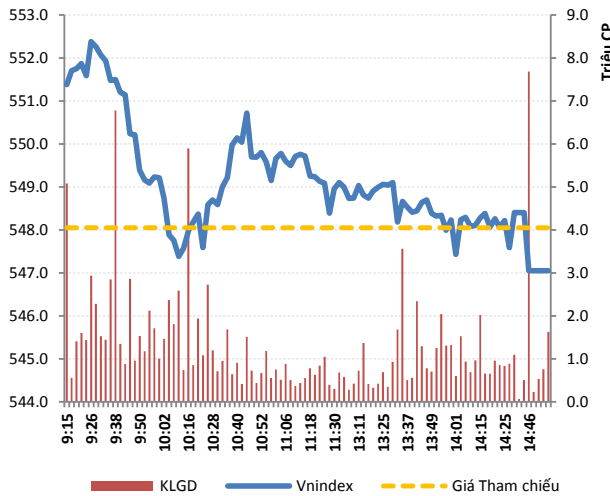
KẾT QUẢ KINH DOANH

SCR: Lãi ròng 2015 hơn 176 tỷ đồng	Năm 2015, doanh thu của công ty chỉ đạt gần 159 tỷ đồng, giảm tới 77% so với năm trước, tuy nhiên, nhờ khoản thanh toán quyền sử dụng đất hơn 294 tỷ đã giúp lãi ròng cả năm đạt 176 tỷ đồng
PNJ: Lãi trước thuế chỉ còn 198 tỷ đồng	Theo đó, doanh thu cả năm của công ty đạt 7,694 tỷ đồng, giảm gần 17% và tương đương với 93% kế hoạch; lãi trước thuế giảm tới gần 41% chỉ còn 198 tỷ đồng và hoàn thành 40% chỉ tiêu đề ra.
VHG: Lãi ròng quý 4 giảm 56% cùng kỳ	Doanh thu tăng trên 75% so với cùng kỳ, nhưng lãi ròng quý 4/2015 của VHG sụt giảm đến 56%. Nguyên nhân chính là do giá vốn hàng bán tăng mạnh hơn 78% cùng kỳ.
GTN: Lãi ròng chỉ đạt 41% kế hoạch 2015	Lũy kế năm 2015, doanh thu GTN đạt 2,108 tỷ đồng, tăng 232% so với 2014. Lãi ròng cả năm giảm 36% khi chỉ ghi nhận 55.5 tỷ đồng, hoàn thành chưa đến phân nửa chỉ tiêu (41%).
FIT: Năm 2015 doanh thu cao gấp 7 lần	Cả năm, doanh thu FIT tăng trưởng mạnh mẽ lên gần 1,707 tỷ đồng, gấp gần 7 lần năm trước, đạt 74% kế hoạch 2015. Lãi ròng đạt hơn 245 tỷ đồng, tăng 86% so với thực hiện năm trước.
DIC: Chỉ hoàn thành 53% chỉ tiêu lợi nhuận	Năm 2015, doanh thu của công ty đạt 2,993 tỷ đồng, tăng gần 6% so với năm 2014 nhưng chỉ tương đương 51% kế hoạch cả năm. Lãi trước thuế ghi nhận 24.7 tỷ đồng, tăng 35% so với thực hiện năm trước và hoàn thành 53% chỉ tiêu đề ra.
VLF: Lỗ 3 năm liên tiếp	Cụ thể, theo BCTC quý 4/2015, VLF lỗ hơn 74 tỷ đồng trong năm 2015, lỗ lũy kế tại thời điểm cuối năm 2015 là 155.5 tỷ đồng, vượt vốn điều lệ thực góp là 119.5 tỷ đồng.
HUT: Lãi ròng hợp nhất quý 4 giảm 48%	Cụ thể, trong quý 4, doanh thu thuần HUT đạt 1,619 tỷ đồng, giảm hơn 21% so với cùng kỳ năm trước, lãi ròng hơn 122 tỷ đồng, giảm gần 50% so với quý 4/2014.
QHD: Lãi lũy kế 2015 đạt 32.4 tỷ	Tính lũy kế cho cả năm 2015, QHD đã ghi nhận doanh thu đạt 308.4 tỷ đồng (tăng 27%), lợi nhuận sau thuế đạt 32 tỷ đồng (tăng 87.8%). EPS năm 2015 đạt 7,626 đồng/cp.
QBS: Lãi ròng quý 4 tăng gần 77%	Theo BCTC hợp nhất quý 4/2015 của CTCP Xuất nhập khẩu Quảng Bình, giá vốn hàng bán giảm mạnh đẩy lãi gộp tăng, cùng với khoản lãi từ hoạt động khác đã giúp QBS đạt lãi ròng 9.6 tỷ, tăng gần 77% so với cùng kỳ năm trước.

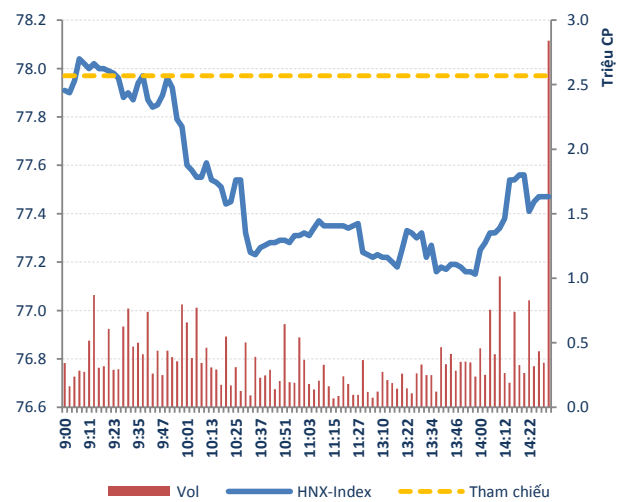


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

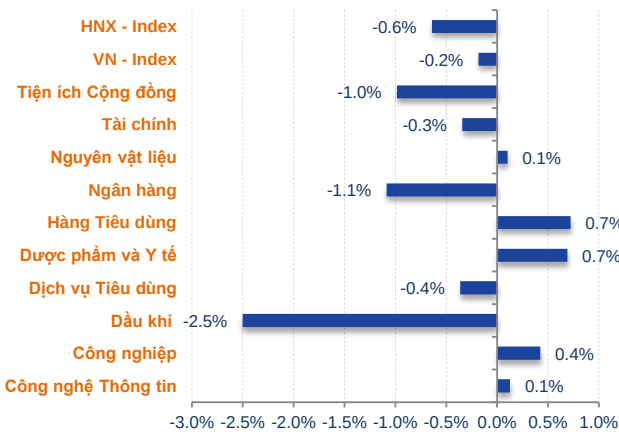
KLGD và VN-Index trong phiên



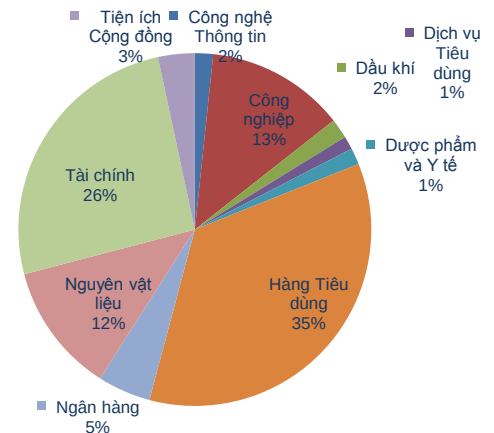
KLGD và HNX-Index trong phiên



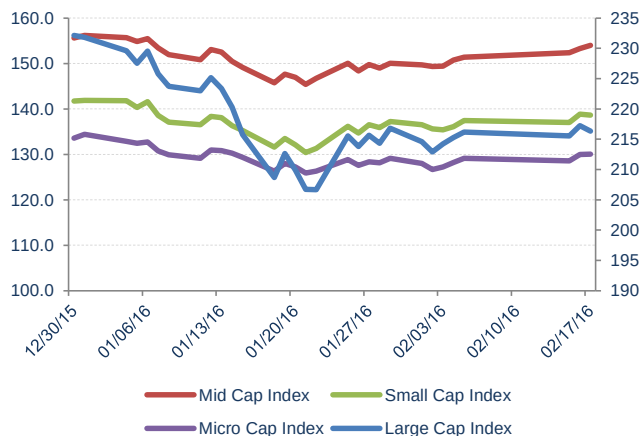
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



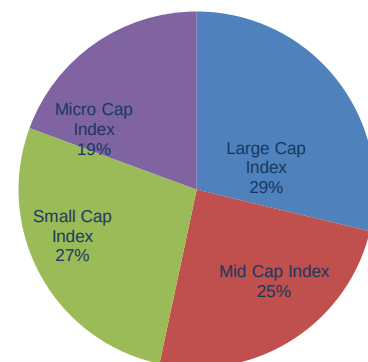
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	EVE	174,000	HHS	2,562,970	1	CEO	68,700	PVS	376,900
2	KBC	140,100	STB	1,061,830	2	HHM	44,370	PVX	368,500
3	ASM	104,880	KSB	1,035,560	3	PVG	40,200	HUT	308,800
4	ELC	100,410	FLC	837,300	4	VE1	32,700	VCG	269,000
5	CII	70,110	SSI	773,130	5	BVS	29,800	SHB	222,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.8	6.9	↑ 1.47%	14,825,220	SCR	9.6	9.7	↑ 1.04%	6,940,602
HQC	5.8	5.7	↓ -1.72%	9,608,090	SHB	7.0	6.9	↓ -1.43%	3,146,097
OGC	3.5	3.6	↑ 2.86%	5,765,830	KLF	3.9	3.8	↓ -2.56%	2,606,209
PDR	12.9	13.0	↑ 0.78%	5,039,433	PVX	2.8	2.8	→ 0.00%	2,114,470
ITA	5.2	5.1	↓ -1.92%	4,738,590	CEO	14.5	14.4	↓ -0.69%	1,730,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AMD	10.1	10.8	0.7	↑ 6.93%	PRC	13.6	15.1	1.5	↑ 11.03%
STT	2.9	3.1	0.2	↑ 6.90%	CVN	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
SII	19.0	20.3	1.3	↑ 6.84%	PSW	9.0	9.9	0.9	↑ 10.00%
JVC	4.4	4.7	0.3	↑ 6.82%	TV3	31.0	34.1	3.1	↑ 10.00%
HU3	7.4	7.9	0.5	↑ 6.76%	BKC	11.0	12.1	1.1	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%	KST	6.0	5.4	-0.6	↓ -10.00%
SAV	11.6	10.8	-0.8	↓ -6.90%	PVR	4.0	3.6	-0.4	↓ -10.00%
VPS	19.0	17.7	-1.3	↓ -6.84%	VC2	11.2	10.1	-1.1	↓ -9.82%
SCD	48.0	44.8	-3.2	↓ -6.67%	RCL	27.5	24.8	-2.7	↓ -9.82%
SSC	45.5	42.5	-3.0	↓ -6.59%	S12	6.2	5.6	-0.6	↓ -9.68%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	14,825,220	17.8%	1,811	3.8	0.6
HQC	9,608,090	22.6%	2,458	2.3	0.6
OGC	5,765,830	73.3%	4,640	0.8	0.5
PDR	5,039,433	8.4%	940	13.8	1.2
ITA	4,738,590	1.8%	206	24.7	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	6,940,602	6.7%	1,008	9.6	0.7
SHB	3,146,097	7.3%	833	8.3	0.6
KLF	2,606,209	2.7%	283	13.4	0.4
PVX	2,114,470	1.0%	51	55.1	1.0
CEO	1,730,600	15.8%	1,995	7.2	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AMD	↑ 6.9%	7.2%	813	13.3	0.9
STT	↑ 6.9%	-15.5%	(906)	-	0.6
SII	↑ 6.8%	11.9%	2,091	9.7	1.3
JVC	↑ 6.8%	-42.8%	(4,326)	-	0.4
HU3	↑ 6.8%	6.5%	1,101	7.2	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 11.0%	7.8%	1,826	8.3	0.6
CVN	↑ 10.0%	2.1%	145	15.1	0.3
PSW	↑ 10.0%	14.9%	1,885	5.3	0.8
TV3	↑ 10.0%	13.7%	3,046	11.2	1.5
BKC	↑ 10.0%	12.1%	1,426	8.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EVE	174,000	13.2%	4,159	7.4	0.9
KBC	140,100	9.4%	1,351	8.8	0.8
ASM	104,880	4.6%	549	32.5	1.6
ELC	100,410	10.8%	1,870	12.6	1.4
CII	70,110	17.1%	3,034	7.4	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	68,700	15.8%	1,995	7.2	1.2
HMH	44,370	14.1%	2,834	5.8	0.8
PVG	40,200	5.6%	797	9.9	0.5
VE1	32,700	16.5%	1,591	5.3	0.8
BVS	29,800	8.3%	1,614	7.4	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	156,018	38.3%	6,477	20.1	7.5
VCB	106,068	11.9%	1,994	20.0	2.3
VIC	85,668	4.0%	630	72.2	3.7
GAS	74,639	30.7%	6,477	6.1	1.8
CTG	63,670	10.3%	1,530	11.2	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,208	8.2%	1,146	16.8	1.3
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,782	13.1%	3,608	6.6	2.1
SHB	6,542	7.3%	833	8.3	0.6
PVS	6,522	14.1%	3,338	4.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	2.31	17.8%	1,811	3.8	0.6
BVH	2.30	8.8%	1,652	30.0	2.7
PPI	2.24	7.3%	825	5.7	0.4
LDG	2.13	17.1%	2,058	5.2	0.8
SSC	2.11	12.6%	3,098	13.7	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	3.40	9.6%	2,101	6.2	0.7
PVB	3.24	27.3%	5,783	3.7	0.9
ASA	3.18	1.5%	151	17.2	0.3
HDO	2.96	-9.3%	(720)	-	0.3
DZM	2.95	-1.9%	(303)	-	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
